

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn phường Tứ Minh, giai đoạn 2026 - 2027

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 và các văn bản luật liên quan;

Căn cứ Quyết định số 229/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 14/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 9064/VP-NNMT ngày 22/7/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổ chức triển khai, thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU;

Thực hiện Kế hoạch số 331/KH-UBND ngày 27/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 14/7/2026 Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân phường Tứ Minh ban hành Kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn phường, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 16-CT/TU, Kế hoạch số 331/KH-UBND và Quyết định số 229/2025/QĐ-UBND phù hợp với đặc điểm của phường Tứ Minh - địa bàn vừa có khu vực đô thị mật độ cao, vừa còn nhiều khu dân cư có vườn, đất trồng.

b) Hình thành thói quen phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn của hộ gia đình, cá nhân, cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh; tăng tỷ lệ tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải hữu cơ tại chỗ; giảm khối lượng chất thải phải thu gom, vận chuyển, xử lý.

c) Tách riêng chất thải rắn sinh hoạt nguy hại ra khỏi dòng chất thải thông thường; từng bước chuyển sang phân loại đầy đủ theo quy định của thành phố.

2. Yêu cầu

a) Việc phân loại phải đơn giản, dễ hiểu, dễ làm, phù hợp với năng lực thu gom, vận chuyển, xử lý thực tế; bảo đảm đồng bộ giữa các khâu phân loại - lưu giữ - thu gom - vận chuyển - xử lý.

b) Tuyên truyền đi trước một bước, thực hiện thường xuyên, liên tục; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và gia đình gương mẫu thực hiện trước.

c) Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ dân phố; kết quả thực hiện là một trong các tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua của tập thể, cá nhân.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Toàn bộ địa bàn phường Tứ Minh (10 tổ dân phố).

2. Đối tượng: Hộ gia đình, cá nhân cư trú trên địa bàn; cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở y tế, chợ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; chủ nhà trọ, khu nhà trọ tập trung; đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

3. Thời gian: Từ khi ban hành Kế hoạch đến hết năm 2027; một số chỉ tiêu định hướng đến năm 2030.

III. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Trước ngày 31/10/2026: công khai thời gian, địa điểm, tần suất, tuyên thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại từng tổ dân phố; trước ngày 31/12/2026: hoàn thành rà soát nguồn phát sinh, điểm tập kết và bộ số liệu nền năm 2026 về chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

2. 100% tổ dân phố tổ chức tuyên truyền và vận động hộ gia đình ký cam kết thực hiện phân loại, hoàn thành trước ngày 31/12/2027.

3. Tỷ lệ hộ gia đình phân loại đúng hướng dẫn đạt trên 10% đến hết năm 2026 và trên 30% đến hết năm 2027.

4. Có ít nhất 200 hộ gia đình áp dụng xử lý chất thải thực phẩm, hữu cơ tại chỗ trong năm 2026; nhân rộng lên 2.000 hộ đến hết năm 2027.

5. 100% chủ nhà trọ, khu nhà trọ tập trung được tuyên truyền, ký cam kết thực hiện phân loại trước ngày 30/6/2027.

6. Đến hết năm 2027, 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế, chợ, cơ sở kinh doanh thương mại, khu đô thị, khu chung cư trên địa bàn tổ chức phân loại tại nguồn và hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần.

7. Bố trí ít nhất 01 điểm thu gom chất thải nguy hại tập trung của phường và 01 điểm tập kết chất thải công kênh, hoàn thành trong quý III/2027.

8. Giai đoạn 2027-2030: Tỷ lệ chất thải được tái sử dụng, tái chế, làm phân hữu cơ hoặc sử dụng phù hợp khác tăng bình quân tối thiểu 2%/năm so với năm trước.

9. Đến năm 2030: 100% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; 100% điểm tập kết, trạm trung chuyển thuộc danh mục sử dụng lâu dài có khu vực lưu giữ phù hợp các nhóm chất thải; dừng tiếp nhận và thực hiện đóng cửa/phục hồi môi trường các bãi rác nhỏ lẻ theo lộ trình được phê duyệt, với điều kiện có năng lực xử lý thay thế.

10. Trong năm 2027: Ký hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đồng bộ cho toàn bộ địa bàn phường; hoàn thành cải tạo, nâng cấp điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt tại TDP Kim Xá trong quý II/2027; dừng tiếp nhận chất thải, phủ đất, phủ xanh tạm thời bãi chứa chất thải tại TDP Trung Lộc trong quý IV/2027.

IV. PHƯƠNG THỨC PHÂN LOẠI

1. Trong giai đoạn đầu, phù hợp với điều kiện thu gom, xử lý hiện có trên địa bàn, chất thải rắn sinh hoạt tại hộ gia đình được phân thành 03 nhóm: Nhóm 1 - chất thải thực phẩm, hữu cơ và chất thải sinh hoạt khác (hộ có vườn, đất trồng tách riêng chất thải hữu cơ để xử lý tại chỗ); Nhóm 2 - chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế; Nhóm 3 - chất thải rắn sinh hoạt nguy hại. Chất thải công kênh được thu gom, quản lý riêng theo Quyết định số 229/2025/QĐ-UBND.

2. Khi đơn vị thu gom bố trí đủ phương tiện, tuyến thu gom riêng và các cơ sở xử lý của thành phố đủ điều kiện tiếp nhận, phường chuyển sang phân loại đầy đủ 05 nhóm theo quy định.

3. Hướng dẫn chi tiết về phân loại, màu sắc bao bì, thiết bị lưu chứa, thời gian và phương thức chuyển giao, kỹ thuật xử lý chất thải hữu cơ tại hộ gia đình do Ủy ban nhân dân phường ban hành bằng văn bản riêng.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn tổ chức, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo: Thành lập Ban Chỉ đạo của phường; thành lập tổ tuyên truyền, hướng dẫn, giám sát tại các tổ dân phố; đưa kết quả phân loại vào tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua cán bộ, công chức và bình xét gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động: Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền (hội nghị tại tổ dân phố, hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, tài liệu trực quan); lồng ghép vào sinh hoạt chi bộ, tổ dân phố, đoàn thể và trường học; chú trọng tuyên truyền qua chủ nhà trọ đối với người thuê trọ, tạm trú.

3. Tập huấn đội ngũ nòng cốt: Tập huấn cho cán bộ tổ dân phố, đoàn thể, tuyên truyền viên và công nhân thu gom về quy định, kỹ năng phân loại và kỹ thuật xử lý chất thải hữu cơ tại hộ gia đình.

4. Xây dựng mô hình điểm, nhân rộng: Xây dựng mô hình xử lý chất thải hữu cơ tại hộ gia đình ở các tổ dân phố còn nhiều vườn, đất trống; đánh giá, rút kinh nghiệm để nhân rộng trên địa bàn.

5. Tổ chức thu gom, vận chuyển đồng bộ: Rà soát, sắp xếp điểm tập kết; công khai lịch thu gom; bố trí điểm thu gom chất thải nguy hại, chất thải công kênh; phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ bảo đảm thu gom đúng nhóm, đúng thời gian, không để chất thải đã phân loại bị trộn lẫn.

6. Điều tra, thống kê, cập nhật số liệu: Rà soát nguồn phát sinh, khối lượng, thành phần chất thải; xây dựng bộ số liệu nền năm 2026 làm cơ sở theo dõi, đánh giá kết quả hằng năm.

7. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm: Kiểm tra định kỳ, đột xuất việc phân loại, chuyển giao chất thải; nhắc nhở, hướng dẫn trong giai đoạn đầu; xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm, đổ thải, đốt rác trái phép theo quy định.

8. Sơ kết, tổng kết, khen thưởng: Định kỳ sơ kết, tổng kết; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, hộ gia đình tiêu biểu; phê bình, kiểm điểm tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm.

9. Xử lý điểm tồn đọng, điểm tập kết, bãi chứa chất thải; nâng cao chất lượng dịch vụ thu gom: Rà soát hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; yêu cầu đơn vị cung ứng dịch vụ tách riêng chất thải phát sinh từ hoạt động dịch vụ, thu gom riêng chất thải sau phân loại, bảo đảm tần suất thu gom; ký hợp đồng đồng bộ cho toàn phường trong năm 2027, bao gồm khu vực TDP Trung Lộc hiện đang sử dụng bãi chứa chất thải. Trong năm 2026, tổng vệ sinh, phun chế phẩm sinh học, rào chắn, cấm biển cấm đổ rác tại bãi chứa chất thải TDP Trung Lộc và điểm tập kết TDP Kim Xá; năm 2027, cải tạo, nâng cấp điểm tập kết TDP Kim Xá; dùng tiếp nhận, phủ đất, phủ xanh tạm thời bãi chứa chất thải TDP Trung Lộc (khu vực đã được quy hoạch khu đô thị mới) theo phương án được cấp có thẩm quyền chấp thuận, chất thải tồn lưu được vận chuyển đi xử lý dứt điểm theo lộ trình của thành phố. Cấm biển cấm, rà soát lắp camera giám sát tại các khu vực thường xảy ra đổ, đốt chất thải trái quy định; theo dõi, xử lý kịp thời phản ánh của người dân qua tổng đài 1022, đường dây nóng về môi trường.

Nội dung chi tiết của từng nhiệm vụ được cụ thể hóa tại các kế hoạch, văn bản hướng dẫn triển khai do Ủy ban nhân dân phường ban hành sau.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 1 (từ khi ban hành đến 30/12/2026): Kiện toàn tổ chức; ban hành hướng dẫn chi tiết; rà soát, xây dựng số liệu nền; công khai lịch thu gom; tuyên truyền, tập huấn; khảo sát, lựa chọn hộ, tổ dân phố làm mô hình điểm.

2. Giai đoạn 2 (năm 2027): Triển khai phân loại đồng loạt tại 100% tổ dân phố, cơ quan, đơn vị; ký cam kết hộ gia đình, chủ nhà trọ; xây dựng và nhân rộng mô hình xử lý hữu cơ tại hộ; bố trí điểm thu gom chất thải nguy hại, chất thải công kênh; sơ kết, đánh giá.

3. Giai đoạn 3 (từ năm 2028): Duy trì, nâng cao chất lượng phân loại; chuyển sang phân loại đầy đủ 05 nhóm khi đủ điều kiện về thu gom, xử lý.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí tổ chức hội nghị, tập huấn, tuyên truyền: bố trí từ nguồn kinh phí được giao hằng năm của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường cho hoạt động hội thảo, học tập, tuyên truyền.

2. Kinh phí hỗ trợ mô hình điểm, trang bị điểm thu gom chất thải nguy hại và chuyển giao xử lý: bố trí từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường trong dự toán ngân sách phường năm 2027 và các năm tiếp theo. Năm 2026 không phát sinh kinh phí từ nguồn này. Kinh phí cải tạo, nâng cấp điểm tập kết TDP Kim Xá và phủ đất, phủ xanh tạm thời bãi chứa chất thải TDP Trung Lộc được bố trí trong dự toán ngân sách phường năm 2027.

3. Kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt: thực hiện trong phạm vi hợp đồng đặt hàng dịch vụ đã ký kết.

4. Huy động nguồn xã hội hóa, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác; chủ nhà trọ, cơ quan, đơn vị, cơ sở kinh doanh tự bảo đảm thiết bị lưu chứa phân loại tại đơn vị mình.

5. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường chủ trì lập dự toán chi tiết, phối hợp với Phòng Kinh tế thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường: Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch; tham mưu ban hành hướng dẫn chi tiết; phối hợp với Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường tổ chức tuyên truyền, tập huấn; lập dự toán kinh phí; kiểm tra, giám sát; làm việc với đơn vị thu gom; chủ trì tham mưu xử lý điểm tồn đọng, điểm tập kết, bãi chứa chất thải theo nhiệm vụ tại khoản 9 Mục V; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường và Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường: Bố trí kinh phí và chủ trì tổ chức các hội nghị, lớp tập huấn, hoạt động tuyên truyền theo nội dung do Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tham mưu.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường: Đăng tải nội dung tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, mạng xã hội của phường; theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện.

4. Phòng Kinh tế: Thẩm định dự toán, tham mưu bố trí kinh phí; hướng dẫn thanh toán, quyết toán theo quy định.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh; phối hợp với các trường học lồng ghép giáo dục về phân loại chất thải; đưa tiêu chí phân loại vào bình xét gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa.

6. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường: Giám sát việc thực hiện hợp đồng đặt hàng dịch vụ thu gom, vận chuyển; phối hợp bố trí điểm tập kết chất thải công kennh.

7. Công an phường: Cung cấp số liệu dân cư, danh sách chủ nhà trọ; phối hợp tuyên truyền, kiểm tra việc phân loại tại cơ sở lưu trú, nhà trọ; phát hiện, xử lý hành vi đổ thải, đốt rác trái phép.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội: Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện; giám sát việc thực hiện; Hội Nông dân phường chủ trì hướng dẫn mô hình xử lý chất thải hữu cơ tại hộ gia đình.

9. Bí thư chi bộ, Trưởng các tổ dân phố: Tổ chức tuyên truyền, ký cam kết tại tổ dân phố; theo dõi, nhắc nhở hộ gia đình; phối hợp lựa chọn hộ làm mô hình và vị trí các điểm thu gom.

10. Cơ quan, đơn vị, trường học, chợ, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn: Tổ chức phân loại tại đơn vị; bố trí thiết bị lưu chứa theo quy định; hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần.

11. Đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển: Thu gom đúng thời gian, tuyến, tần suất đã công khai; không trộn lẫn chất thải đã phân loại; phản ánh các trường hợp không chấp hành phân loại về Ủy ban nhân dân phường.

IX. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường cho ý kiến về phương thức phân loại 03 nhóm trong giai đoạn đầu nêu tại Mục IV Kế hoạch này; hướng dẫn việc phân loại đối với địa bàn có chất thải được xử lý bằng phương pháp đốt.

2. Đề nghị quan tâm hỗ trợ kinh phí cải tạo điểm tập kết, trang thiết bị lưu chứa và phương tiện thu gom có ngăn riêng theo nhóm chất thải.

3. Đề nghị hướng dẫn cơ chế thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt nguy hại phát sinh từ hộ gia đình sau khi tập kết tại điểm thu gom của cấp xã.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn phường Tứ Minh giai đoạn 2026 - 2027. Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các bộ phận chuyên môn, các tổ dân phố, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ trước ngày 05 hằng tháng báo cáo kết quả về Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng

mắc, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND phường (b/c);
- CT, các PCT UBND phường;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH phường;
- Các phòng, bộ phận chuyên môn;
- Công an phường; Ban QLDA ĐTXD phường;
- Trung tâm DVSNC phường;
- Các tổ dân phố;
- Đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH;
- Lưu: VT, XDNN&MT (Hg).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Sâm